

Bản án số: 27/2022/HS-ST
Ngày 12-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Hồng Trinh.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* - Bà Khuru Liên Dung.
- Bà Lâm Thị Nguyệt Hồ.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Công Bằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Vũ T**, sinh ngày 20/10/1981 tại thành phố Hồ Chí Minh; Đăng hộ khẩu thường trú: Số A, đường L, phường M, quận B1, thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở hiện nay: Số J đường C, Khóm M1, Phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng N, sinh năm 1948 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1962; có vợ là Trương Ngọc T2, sinh năm 1982; có 02 người con Đặng Cao Tường V, sinh năm 2004 và Đặng Ngọc P- sinh năm 2015; anh chị em ruột 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1983; tiền án: Ngày 29/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 24/9/2021 đến ngày 27/9/2021 bị khởi tố bị can và được cho tại ngoại đến nay, (có mặt).

* *Bị hại:* Ông Sơn Ngọc Đ, sinh năm 1959.

Nơi cư trú: Số X, đường Q, Khóm B3, Phường N2, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng hơn 09 giờ ngày 23/9/2021, bị cáo Đặng Vũ T đi bộ đến nhà ông Quách Thanh V ở Khóm B5 Phường H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu để nhậu cùng với ông V và Quách Thanh S. Đến khoảng hơn 16 giờ cùng ngày thì bị cáo T nghỉ nhậu và đi bộ về nhà. Trên đường đi, bị cáo T nảy sinh ý định lấy trộm tài sản người khác. Khi đi đến nhà của ông Sơn Ngọc Đ ở số C, đường Q1, Khóm 3, Phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo T thấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu DREAM, biển kiểm soát số 94F1 – 0289 đã đậu bên trong hàng rào, trên ổ khóa xe còn gắn chìa khóa, trong rổ trước của xe có một cái áo thun nam, màu xám tro, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, bên trong túi áo có một điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 6S, màu trắng, không gắn sim số, đã qua sử dụng, có gắn ốp lưng bằng nhựa, màu trắng, không rõ nhãn hiệu. Bị cáo T quan sát thấy không có ai trong coi nên đã nổ máy điều khiển xe đến gặp S gửi điện thoại vừa trộm được rồi điều khiển xe đến nhà Lộ Trường G ở số 27/135, đường V, Khóm H2, Phường H3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu nhờ tìm dùm tiệm sửa xe quen để mượn dụng cụ tháo biển số của xe mô tô để tránh bị phát hiện. Lúc này G lấy xe của mình điều khiển, dẫn bị cáo T đến tiệm sửa xe của ông Nguyễn Duy K, địa chỉ số 3/9, Khóm B3, Phường N2, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Tại đây, bị cáo T thuê ông K rửa từng bộ phận của chiếc xe để đem đi bán. Trong thời gian đợi ông K rửa xe, G lấy xe mô tô của mình chở bị cáo T về nhà của G thì bị lực lượng Công an phường N2, thành phố Bạc Liêu kết hợp Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Bạc Liêu mời về trụ sở làm việc và bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội, đồng thời giao nộp xe mô tô và điện thoại di động đã lấy trộm được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 82/KL-HĐĐGTS ngày 24/9/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định:

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 94F1 – 0289, đã qua sử dụng. Tính đến ngày 23/9/2021 có giá trị thành tiền còn lại là: 5.400.000 đồng.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6S, màu trắng, đã qua sử dụng. Tính đến ngày 23/9/2021 có giá trị thành tiền còn lại là 1.350.000 đồng.

01 (một) ốp lưng bằng nhựa, màu trắng, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng. Tính đến ngày 23/9/2021 có giá trị thành tiền còn lại là 25.000 đồng.

01 (một) cái áo thun nam, màu xám tro, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng. Không định giá được.

Tại bản Cáo trạng số **23/CT-VKS-HS ngày 26 tháng 02 năm 2022** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Đặng Vũ T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, tuy nhiên Đại diện viện kiểm sát có đính chính lại nội dung Cáo trạng về thời gian bị cáo thực hiện hành vi vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 23/9/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Đặng Vũ T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Vũ T từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

+ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Đặng Vũ T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Đặng Vũ T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi nghe Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu trình bày luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Vũ T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra; lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại Sơn Ngọc Đ về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt; đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, đủ căn cứ chứng minh: Vì động cơ vụ lợi bất chính, nên khoảng 16 giờ 30 phút ngày 23/9/2021 tại nhà số C, đường Q1, Khóm 3, Phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, Đặng Vũ T đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Sơn Ngọc Đ có tổng giá trị 6.775.000 đồng.

[3] Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Đặng Vũ T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 29/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong nhưng chưa được xóa án tích nên với lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 theo Bộ luật Hình sự.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Sơn Ngọc Đ đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 94F1-0289; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6S, màu trắng và 01 (một) ốp lưng nhựa, màu trắng là tài sản của ông Sơn Ngọc Đ do T giao nộp nên đã trả lại cho ông Đức là phù hợp. Đối với 01 (một) cái áo thun nam, màu xám tro, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng do T đã ném bỏ nên không thu hồi.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Vũ T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Vũ T 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/9/2021 đến ngày 27/9/2021.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Đặng Vũ T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP. Bạc Liêu;
- Công an TP. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Hồng Trinh

